

3746456/551 (4016/16)  
https://vnras.com/drug/

BỘ Y TẾ  
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC  
ĐÃ PHÊ DUYỆT  
Lần đầu: 15/11/16

Tên sản phẩm: ERYNE Gel

20



Rx THUỐC BÁN THEO ĐƠN HỘP 1 TUÝP x 10 g

**ERYNE** Gel

THUỐC DÙNG NGOÀI WHO GMP

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

THÀNH PHẦN: Mỗi tuýp (10 g) chứa:  
Tretinoin ..... 2,5 mg  
Erythromycin 0,4 g tương đương 400 000 UI (hoạt lực)  
Tá dược vừa đủ ..... 1 tuýp

BẢO QUẢN: Nơi khô ráo, tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C

CHỈ ĐỊNH / LIỀU DÙNG / CÁCH DÙNG / CHỐNG CHỈ ĐỊNH / THẬN TRỌNG & CÁC THÔNG TIN KHÁC:  
Xin đọc tờ hướng dẫn sử dụng

TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG: Tiêu chuẩn nhà sản xuất

ĐỂ XÀ TẮM TAY TRẺ EM

Rx PRESCRIPTION DRUG BOX OF 1 TUBE x 10 g

**ERYNE** Gel

FOR EXTERNAL USE ONLY WHO GMP

Sản xuất tại:  
CTY TNHH DƯỢC PHẨM ĐẠT VI PHÚ  
DAVIPHARM

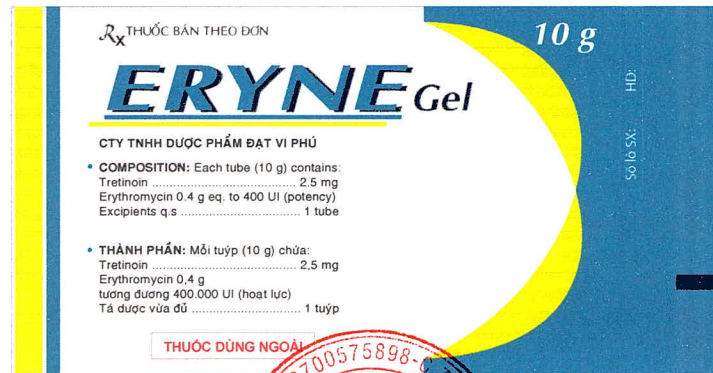
Lô M7A, Đường D17, Khu CN Mỹ Phước 1, Phường Thới Hòa, Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Số lô SX :  
Ngày SX :  
Hạn dùng :  
Số BK :



PHÓ GIÁM ĐỐC  
DS. Nguyễn Xuân Phương

Tên sản phẩm: nhân tuýp ERYNE Gel



CHỖ GIÁM ĐỐC  
ĐS. Nguyễn Xuân Phương

W



Thông tin dành cho cán bộ y tế

## ERYNE

<https://vnras.com/drug/>

### THÀNH PHẦN

Mỗi tuýp (10 g) chứa:

Tretinoin ..... 2,5 mg

Erythromycin 0,4 g tương đương 400.000 UI (hoạt lực)

Tá dược: *Cremophor A6, cremophor A25, BHA, carbomer 940, glycerin, HPMC E15, poly sorbat, propylen glycol, tinh dầu lài, nước tinh khiết, ethanol 96%*.

**Dạng bào chế:** Gel bôi ngoài da.

**Mô tả sản phẩm:** Tuýp nhôm chứa gel màu trắng trong.

**Quy cách đóng gói:** Hộp 1 tuýp x 10 g.

### ĐẶC TÍNH DƯỢC LỰC HỌC:

#### Tretinoin

Nhóm dược lý: Retinoid dùng bôi trị trứng cá, mã ATC: D10AD01.

Tretinoin (acid trans retinoic; acid retinoic; acid vitamin A) là dẫn xuất của vitamin A (retinol). Thuốc được sử dụng dưới dạng bôi để trị trứng cá và lão hóa da do ánh sáng hoặc dạng uống để trị bệnh bạch cầu cấp thể tiền tủy bào.

Tác dụng tại chỗ của tretinoin không liên quan đến tác dụng sinh lý của vitamin A. Khi bôi trên da, tretinoin có nhiều tác dụng khác nhau lên tế bào. Thuốc kích thích phân bào và thúc đẩy đổi mới tế bào biểu bì, kìm hãm tạo thành keratin, kích thích tái tạo mô liên kết. Tretinoin có khả năng ngăn ngừa và thậm chí làm nhỏ các khối u da do một số tác nhân gây ung thư tạo ra. Trong da liễu, các tác dụng đó được sử dụng để điều trị trứng cá, vẩy nến, vẩy cá, dày sừng quang hóa. Với trứng cá, tretinoin tác dụng trực tiếp lên lysosom tế bào và giải phóng các enzym phân giải protein và thủy phân. Tác dụng này gắn liền với phản ứng viêm làm bong các tế bào vẩy là những tế bào gây tổn thương cơ bản của trứng cá do chúng bịt tắc các nang. Do làm tiêu tan cái “nút” này, nhân trứng cá được thoát ra, các vi nang (nơi có nhiều vi khuẩn *Staphylococcus epidermis* và *Propionibacterium cignes* sinh sôi) trở thành các nang mở và tránh được ứ đọng chất bã. Tác dụng của thuốc xuất hiện sau 2 - 3 tuần bôi thuốc; thuốc có tác dụng tối đa sau 6 tuần hoặc lâu hơn.

#### Erythromycin.

Nhóm dược lý: Kháng sinh nhóm macrolid, mã ATC: D10AF02.

Erythromycin thuốc bôi được dùng để trị mụn trứng cá. Chất kháng khuẩn tại chỗ, bao gồm erythromycin thường hiệu quả trong điều trị viêm do mụn nhẹ đến trung bình. Tuy nhiên, sử dụng kháng khuẩn tại chỗ đơn trị có thể dẫn đến đề kháng; sự đề kháng này có liên quan đến giảm hiệu quả trên lâm sàng.

Thuốc bôi erythromycin đặc biệt hiệu quả khi dùng chung với benzoyl peroxyd hoặc các thuốc bôi retinoid. Kết quả trên nghiên cứu lâm sàng cho thấy sử dụng phối hợp giảm tổng số tổn thương 50 - 70%.

Tác dụng chính của erythromycin là kìm khuẩn nhưng có thể diệt khuẩn ở nồng độ cao đối với các chủng rất nhạy cảm.

W

Cơ chế tác dụng của erythromycin và các macrolid khác là gắn thuận nghịch với tiểu đơn vị 50S của ribosom vi khuẩn nhạy cảm, kết quả là ức chế tổng hợp protein và từ đó ức chế tế bào vi khuẩn phát triển.

Tác dụng của thuốc tăng lên ở pH kiềm nhẹ (khoảng pH 8,5), đặc biệt với các vi khuẩn Gram âm.

Erythromycin chỉ có tác dụng trên vi khuẩn đang nhân lên. Chỉ dạng erythromycin không ion hóa mới xâm nhập vào vi khuẩn nhạy cảm, và sự xâm nhập tăng lên khi pH môi trường ngoại bào tăng lên. Erythromycin thường xâm nhập màng tế bào của vi khuẩn gram dương dễ dàng hơn vi khuẩn gram âm, và vi khuẩn gram dương có thể tích lũy erythromycin nhiều hơn 100 lần so với vi khuẩn gram âm.

Cơ chế giảm tổn thương mụn trứng cá chưa được hoàn toàn hiểu rõ, hiệu quả một phần có thể là do tác dụng kháng khuẩn và kháng viêm tại mụn của thuốc. Khi bôi lên da, erythromycin ức chế sự phát triển của vi khuẩn nhạy cảm (chủ yếu là *Propionibacterium acnes*) và giảm nồng độ acid béo tại bã nhờn - acid béo gây ra mụn và được cho là có thể gây ra tổn thương viêm.

### **ĐẶC TÍNH DƯỢC ĐỘNG HỌC:**

#### **Tretinoin**

Khi bôi, tretinoin được hấp thu rất ít. Phần lớn thuốc nằm lại trên mặt da, một lượng nhỏ ngấm vào lớp thượng bì và trung bì; nồng độ thuốc trong huyết tương thấp không thể phát hiện được nhưng có một lượng rất nhỏ được thải theo nước tiểu trong vòng 24 giờ. Tretinoin trong dung dịch cồn và dung dịch propylen glycol được hấp thu qua da nhiều hơn ba lần so với tretinoin dạng mỡ; điều này giải thích tác dụng lên trứng cá của tretinoin. Thuốc được chuyển hóa ở gan và được đào thải qua mật và nước tiểu.

#### **Erythromycin**

Erythromycin hấp thu qua da không đáng kể khi bôi lên một vùng da rộng trong vòng vài tuần.

### **CHỈ ĐỊNH:**

Dùng cho các loại mụn trứng cá, bao gồm các dạng mụn không viêm có nhân trứng cá, các dạng mụn viêm có vảy và mủ, đặc biệt tốt đối với da nhờn.

### **LIỀU DÙNG - CÁCH DÙNG:**

Rửa sạch da trước khi bôi thuốc, sau khi rửa, phải đợi 15 - 30 phút để da khô hẳn mới bôi thuốc. Không để thuốc dây vào mắt, miệng, vết thương hở.

Thoa gel lên vùng da bị mụn 1 - 2 lần mỗi ngày. Nên điều trị liên tục trong 9 - 12 tuần tùy theo tình trạng của da.

#### Lưu ý:

- Có thể không quan sát thấy tình trạng cải thiện của mụn trong vài tuần mới bắt đầu điều trị.
- Không nên thoa thuốc quá nhiều vì có thể làm đỏ da, khô da và kích ứng da.

### **CHỐNG CHỈ ĐỊNH:**

Quá mẫn với tretinoin, erythromycin hoặc với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

Bị cháy nắng.

Gia đình có tiền sử ung thư biểu mô da.

Chàm (eczema) cấp tính, chứng đỏ mặt (rosacea) và viêm da cấp tính, đặc biệt là xung quanh miệng.

Sử dụng đồng thời với các thuốc khác trên da đặc biệt là những loại có chứa các tác nhân gây tróc lớp sừng.

## **CÁC TRƯỜNG HỢP THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC:**

Không nên để thuốc đọng tại nếp da và góc mũi.

Tránh để thuốc tiếp xúc với mắt hoặc mi mắt. Nếu xảy ra, cần phải rửa ngay bằng nước. Thuốc chỉ để dùng ngoài, không bôi lên miệng, góc mũi, màng nhầy hoặc vết thương hở.

### **Tretinoin**

Cần hướng dẫn cẩn thận cho người bệnh về cách dùng thuốc và những điều thận trọng có liên quan. Phải thử tính nhạy cảm của người bệnh trước khi điều trị, bằng cách bôi thuốc vài lần lên một vùng nhỏ nơi có tổn thương.

Ngay cả trên da bình thường, tretinoin cũng gây phản ứng viêm nhẹ, dẫn đến làm dày lớp gai và á sừng.

Bôi quá nhiều tretinoin không làm tăng tác dụng điều trị mà lại có thể làm cho phản ứng viêm mạnh lên, gây bong da và khó chịu. Chế phẩm có nồng độ tretinoin cao có thể gây tổn thương nặng ở thượng bì và sinh mụn phồng.

Người bệnh điều trị bằng tretinoin ở mặt không được rửa mặt quá 2 - 3 lần mỗi ngày, phải dùng xà phòng dịu và trung tính.

Tránh ăn nhiều thức ăn có chứa nhiều vitamin A.

Tránh ra nắng càng nhiều càng tốt. Không chiếu tia cực tím.

Thận trọng khi dùng ở bệnh nhân bị chàm (eczema).

### **Erythromycin.**

Tiêu chảy do *Clostridium difficile* (viêm đại tràng giả mạc) có thể xảy ra khi dùng erythromycin. Cần cân nhắc viêm đại tràng giả mạc khi chẩn đoán phân biệt bệnh nhân bị tiêu chảy có sử dụng erythromycin. Viêm đại tràng giả mạc trung bình có thể khỏi khi ngừng thuốc. Nếu bị nặng hoặc không khỏi khi ngừng thuốc, cần phải điều trị nhiễm khuẩn (ví dụ metronidazol đường uống hoặc vancomycin).

Sử dụng erythromycin có thể gây phát triển mạnh các vi khuẩn không nhạy cảm bao gồm nấm. Viêm nang lông do vi khuẩn gram âm đã được báo cáo hiếm gặp sau khi dùng erythromycin để điều trị mụn trứng cá. Nếu nhiễm bội nhiễm xảy ra khi điều trị với erythromycin, nên ngừng thuốc và áp dụng biện pháp điều trị thích hợp.

### **Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú:**

#### **Thời kỳ mang thai**

Trên thực nghiệm người ta thấy bôi tretinoin không làm tăng nguy cơ dị tật bẩm sinh nhưng phải cân nhắc lợi hại cẩn thận khi cho phụ nữ mang thai dùng tretinoin vì nguy cơ cho thai nhi. Không dùng cho phụ nữ mang thai để xóa vết nhăn, vết nám, vết sần trên mặt.

Chưa có thông tin về an toàn của thuốc bôi erythromycin trên phụ nữ mang thai.

Không khuyến cáo dùng ERYNE cho phụ nữ có thai.

#### **Thời kỳ cho con bú**

Vitamin A và có lẽ cả tretinoin là thành phần tự nhiên có trong sữa người. Hiện không có dữ liệu chắc chắn là tretinoin có được bài tiết theo sữa hay không, khi dùng liều điều trị bệnh bạch cầu tiền tủy bào và khi dùng điều trị tại chỗ. Phải thận trọng khi dùng tretinoin cho người mẹ cho con bú.

Chưa có thông tin về an toàn của thuốc bôi erythromycin trên phụ nữ cho con bú.

Không khuyến cáo dùng ERYNE trên phụ nữ cho con bú.

W

**Ảnh hưởng của thuốc đối với công việc** (người vận hành máy móc, đang lái tàu xe, người làm việc trên cao và các trường hợp khác):  
Không có ảnh hưởng.

## **TƯƠNG TÁC CỦA THUỐC VỚI CÁC THUỐC KHÁC VÀ CÁC LOẠI TƯƠNG TÁC KHÁC:**

Cần thận trọng khi bôi tretinoin cùng với các thuốc bôi khác (đặc biệt là các thuốc có chất làm tróc lớp sừng da như lưu huỳnh, resorcinol, benzoyl peroxyd, acid salicylic) vì có khả năng tương tác. Cần chờ một thời gian đủ để các thuốc trên hết tác dụng trước khi điều trị bằng tretinoin.

Tretinoin bôi có thể làm tăng nồng độ/ tác dụng của porfimer. Tretinoin có thể làm giảm nồng độ/ tác dụng của thuốc tránh thai progestin.

Không được dùng các loại xà phòng có thuốc, xà phòng làm khô da, ăn mòn da, và các thuốc tẩy rửa.

Tránh dùng các sản phẩm có nồng độ cồn cao, menthol, các phụ gia, chanh, nước cạo râu, dung dịch làm săn da, nước hoa (vì làm vùng da được bôi thuốc bị đau, nhất là lúc bắt đầu trị liệu).

Tránh dùng các mỹ phẩm gây kích ứng và mỹ phẩm có chứa thuốc chữa bệnh, các thuốc gây rụng lông, tóc, điện phân trong khi đang điều trị bằng tretinoin bôi.

Có thể dùng các mỹ phẩm không chứa thuốc nhưng trước khi bôi tretinoin thì vùng da cần bôi phải được lau thật sạch.

Do có thể cạnh tranh gắn với tiểu đơn vị ribosom 50S, không nên sử dụng đồng thời erythromycin và clindamycin.

## **TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:**

### **Tretinoin**

Các ADR chủ yếu của tretinoin bôi là các phản ứng viêm tại chỗ giống như khi bị phỏng nắng, sẽ phục hồi khi ngừng điều trị.

*Thường gặp, ADR > 1/100*

Da: Khô da, ban đỏ, vảy da, ngứa, tăng hoặc giảm sắc tố, nhạy cảm ánh sáng, bוע phát trứng cá ban đầu, bong da.

Tại chỗ: Nhói đau, cảm giác châm chích, bỏng rát, mụn nước.

Tim mạch: Phù.

### **Erythromycin**

Erythromycin bôi ngoài da có độc tính thấp. Phản ứng quá mẫn hiếm khi xảy ra, thường là mày đay (cần phải điều trị bằng corticosteroid toàn thân).

Tác dụng không mong muốn thường gặp nhất là khô tại chỗ, đau khi sờ vào, ban đỏ, bỏng rát, ngứa, da nhờn, và bong da. Viêm da tiếp xúc, mày đay cũng đã được báo cáo.

### **Hướng dẫn cách xử trí ADR**

Cần thông báo cho bệnh nhân tác dụng làm tăng nhạy cảm của da với ánh sáng (ánh nắng mặt trời và cả ánh sáng nhân tạo). Bệnh nhân cần tránh ra nắng; nếu phải ra ngoài nắng thì cần đội mũ rộng vành, tránh để hở da, đeo kính mát, bôi sáp môi chống nắng (SPI > 15), bôi kem chống nắng có phổ tác dụng rộng.

Tránh rửa mặt quá nhiều lần trong ngày (không quá 2 - 3 lần/ ngày). Tránh dùng các thuốc bôi chứa nhiều cồn trong khi dùng tretinoin. Không bôi mỹ phẩm lên tóc vì khi gội đầu, chất sáp sẽ mang theo lớp thượng bì của da đầu, làm da đầu tẩy đỏ.

*W*

Phần lớn các tác dụng phụ và có hại của các retinoid (viêm môi, khô da, khô miệng, viêm màng tiếp hợp) có liên quan với liều dùng và hồi phục được (trừ tác dụng gây quái thai).

Khi có tác dụng phụ thì giảm liều, giảm số lần bôi thuốc hay tạm ngừng hoặc ngừng hẳn trị liệu.

### QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:

Toa quá nhiều thuốc có thể làm đỏ da, khô da và kích ứng da.

ERYNE chỉ dùng ngoài, không dùng để uống. Quá liều thường không xảy ra do lượng tretinoin và erythromycin bôi quá nhỏ để có thể gây độc tính toàn thân. Nếu vô tình uống nhầm lượng lớn thuốc, nên rửa dạ dày ngay khi có thể.

**Điều kiện bảo quản:** Nơi khô ráo, tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C.

**Hạn dùng của thuốc:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Sản xuất tại:

**CTY TNHH DƯỢC PHẨM ĐẠT VI PHÚ**  
(DAVI PHARM CO., LTD.)

Lô M7A, Đường D17, Khu CN Mỹ Phước 1, Phường Thới Hòa, Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Tel: 0650-3567689 Fax: 0650-3567688

Ngày xem xét sửa đổi, cập nhật lại nội dung hướng dẫn sử dụng thuốc:



PHÓ GIÁM ĐỐC  
ĐS. Nguyễn Xuân Phương

✓

<https://vivas.com/drug/>







Không nên dùng thuốc này nếu bạn:

Mẫn cảm với tretinoin, erythromycin hoặc với bất cứ thành phần nào của thuốc.

Bị cháy nắng.

Nếu bạn hoặc người thân trong gia đình đã từng bị ung thư biểu mô da.

Chàm (eczema) cấp tính, chứng đỏ mặt (rosacea) và viêm da cấp tính, đặc biệt là xung quanh miệng.

Sử dụng đồng thời với các thuốc khác trên da đặc biệt là những loại có chứa các tác nhân gây tróc lớp sừng.

### **Tác dụng không mong muốn**

Như các thuốc khác, ERYNE có thể gây tác dụng không mong muốn, nhưng không phải ai cũng gặp phải.

#### Các tác dụng không mong muốn có thể gặp:

Khô da, ban đỏ, vảy da, ngứa, tăng hoặc giảm sắc tố, nhạy cảm ánh sáng, bọc phát trứng cá ban đầu, da nhờn, bong da, nhói đau, cảm giác châm chích, bỏng rát, mụn nước, phù, mào đay, viêm da tiếp xúc.

#### Chú ý về tác dụng không mong muốn

Thuốc có thể làm tăng nhạy cảm của da với ánh sáng (nắng và cả ánh sáng nhân tạo). Bạn cần tránh ra nắng; nếu phải ra ngoài nắng thì cần đội mũ rộng vành, tránh để hở da, đeo kính mát, bôi sáp môi chống nắng (SPI > 15), bôi kem chống nắng có phổ tác dụng rộng.

Tránh rửa mặt quá nhiều lần trong ngày (không quá 2 - 3 lần/ ngày). Tránh dùng các thuốc bôi chứa nhiều cồn trong khi dùng thuốc. Không bôi mỹ phẩm lên tóc vì khi gội đầu, chất sáp sẽ mang theo lớp thượng bì của da đầu, làm da đầu tấy đỏ.

Phần lớn các tác dụng phụ và có hại của các retinoid (viêm môi, khô da, khô miệng, viêm màng tiếp hợp) có liên quan với liều dùng và hồi phục được (trừ tác dụng gây quái thai).

Khi có tác dụng phụ thì giảm liều, giảm số lần bôi thuốc hay tạm ngừng hoặc ngừng hẳn trị liệu.

Thuốc có thể gây ra các tác dụng không mong muốn khác. Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

### **Nên tránh dùng những thuốc hoặc thực phẩm gì khi đang sử dụng thuốc này?**

Một số thuốc có thể tương tác với ERYNE nên phải thông báo cho bác sỹ hoặc dược sỹ của bạn về tất cả các loại thuốc mà bạn đang sử dụng, bao gồm cả các thuốc kê đơn hoặc không kê đơn, các vitamin hoặc thuốc từ dược liệu.

Một số thuốc có thể có tương tác với ERYNE:

- Các thuốc bôi khác (đặc biệt là các thuốc có chất làm tróc lớp sừng da như lưu huỳnh, resorcinol, benzoyl peroxyd, acid salicylic, lưu huỳnh).
- Porfimer, thuốc tránh thai progestin.
- Các loại xà phòng có thuốc, xà phòng làm khô da, ăn mòn da, và các thuốc tẩy rửa.
- Sản phẩm có nồng độ cồn cao, menthol, các phụ gia, chanh, nước cạo râu, dung dịch làm săn da, nước hoa.
- Các mỹ phẩm gây kích ứng và mỹ phẩm có chứa thuốc chữa bệnh, các thuốc gây rụng lông, tóc, điện phân.
- Có thể dùng các mỹ phẩm không chứa thuốc nhưng trước khi bôi ERYNE thì vùng da cần bôi phải được lau thật sạch.
- Clindamycin.



W

### **Cần làm gì khi một lần quên không dùng thuốc?**

Nếu bạn quên bôi thuốc 1 lần, bỏ qua liều đã quên, không bôi gấp đôi lượng ERYNE để bù liều đã quên, tiếp tục dùng thuốc theo đúng lịch cũ.

### **Cần bảo quản thuốc này như thế nào?**

Giữ thuốc trong bao bì gốc của nhà sản xuất, đậy kín.

Để thuốc nơi khô ráo, tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C, và ngoài tầm với của trẻ em.

Không sử dụng thuốc sau ngày hết hạn ghi trên bao bì (hộp và tuýp thuốc).

### **Những dấu hiệu và triệu chứng khi dùng thuốc quá liều**

Dùng thuốc chính xác như hướng dẫn của bác sỹ. Thuốc bôi ngoài và với liều nhỏ nên không gây quá liều, tuy nhiên thoa quá nhiều thuốc có thể làm đỏ da, khô da và kích ứng da. Nếu vô tình uống nhầm thuốc, liên lạc ngay với bác sỹ hoặc trung tâm y tế gần nhất.

### **Cần phải làm gì khi dùng thuốc quá liều khuyến cáo**

Ngưng dùng thuốc và liên lạc ngay với bác sỹ hoặc trung tâm y tế gần nhất.

Mang theo tuýp thuốc cùng với bao bì để bác sỹ biết bạn đã uống thuốc gì và có biện pháp xử lý kịp thời.

### **Những điều cần thận trọng khi dùng thuốc này**

- Thuốc chỉ để dùng ngoài, không bôi lên mắt và vùng quanh mắt, miệng, góc mũi, màng nhầy hoặc vết thương hở, nếu lỡ để dính thuốc lên những vị trí trên phải rửa ngay bằng nước sạch.
- Trước khi điều trị, bôi thuốc lên vùng da nhỏ bị mụn để thử sự nhạy cảm của bạn với thuốc, nếu gặp các tác dụng không mong muốn trên vùng da bôi thuốc, tham khảo ý kiến bác sỹ trước khi tiếp tục điều trị.
- Thuốc có thể gây viêm nhẹ, dẫn đến làm dày lớp gai và á sừng.
- Bôi quá nhiều thuốc không làm tăng hiệu quả của thuốc mà có thể làm đỏ da, khô da và kích ứng da.
- Nếu bạn dùng thuốc để điều trị mụn ở mặt, không được rửa mặt quá 2 - 3 lần mỗi ngày, phải dùng xà phòng dịu và trung tính.
- Tránh ăn nhiều thức ăn có chứa nhiều vitamin A.
- Thuốc có thể làm tăng nhạy cảm với ánh sáng. Tránh ra nắng càng nhiều càng tốt. Không chiếu tia cực tím.
- Thận trọng nếu bạn bị chàm (eczema).
- Liên hệ trung tâm y tế nếu bạn bị tiêu chảy (có thể là triệu chứng của viêm đại tràng giả mạc).
- Bạn có thể dễ bị nhiễm một số vi khuẩn và nấm khi sử dụng thuốc.

#### Phụ nữ mang thai hoặc cho con bú

Nếu bạn đang mang thai, hoặc nghĩ rằng mình đang mang thai, hoặc dự định có thai, không nên dùng thuốc.

Bạn không nên cho con bú trong thời gian dùng thuốc.

#### Lái xe và vận hành máy móc

Thuốc này không ảnh hưởng trên khả năng lái xe và vận hành máy móc.

### **Khi nào cần tham vấn bác sỹ, dược sỹ.**





Cần liên lạc ngay với bác sỹ hoặc trung tâm y tế gần nhất khi dùng thuốc quá liều chỉ định.

Thông thường, bao giờ cũng phải hỏi ý kiến bác sỹ hoặc dược sỹ trước lúc dùng bất kỳ thuốc nào khi mang thai hoặc cho con bú.

Thông báo ngay cho bác sỹ hoặc dược sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sỹ hoặc dược sỹ.

**Hạn dùng của thuốc:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

**Sản xuất tại:**

**CTY TNHH DƯỢC PHẨM ĐẠT VI PHÚ  
(DAVI PHARM CO., LTD.)**

Lô M7A, Đường D17, Khu CN Mỹ Phước 1, Phường Thới Hòa, Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Tel: 0650-3567689 Fax: 0650-3567688

Ngày xem xét sửa đổi, cập nhật lại nội dung hướng dẫn sử dụng thuốc:



PHÓ GIÁM ĐỐC  
DS. Nguyễn Xuân Phương

2/



TUQ.CỤC TRƯỞNG  
P.TRƯỞNG PHÒNG  
Lã Minh Hùng